TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Lặc, ngày 14 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **54/2019/TLST/HNGĐ** ngày 28 tháng 3 năm 2019 giữa.

Nguyên đơn: Ông Lê Văn T - Sinh năm 1942

Bị đơn: Bà Lê Thị B - Sinh năm 1952

Cùng địa chỉ: Làng CK, xã CT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn T và bà Lê Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Ông Lê Văn T và bà Lê Thị B có bốn con chung là Lê Văn H - Sinh năn 1974, Lê Văn HZ - Sinh năm 1976, Lê Văn HX - Sinh năm 1979 và Lê Thị H - Sinh năm 1980. Hiện nay, các con của ông T và bà B đã trưởng thành, khỏe mạnh bình thường, đã xây dựng gia đình, tự lao động nuôi sống bản thân, ông T và bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về phần tài sản:** Ông Lê Văn T và bà Lê Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Ông Lê Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002122 ngày 28/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Trả lại cho ông Lê Văn T số tiền chênh lệch tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh